

Số: 57...../CV/PNC-2023

Ngày 28 tháng 07 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

- Tổ chức niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM**
- Mã chứng khoán : **PNC**
- Trụ sở chính : 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028 38663447 Fax: 028 38663449
- Người thực hiện công bố thông tin: **NGUYỄN HỮU HOẠT** (Người được ủy quyền Công bố thông tin)
- Địa chỉ: Số 1H đường số 6, Cư xá Bình Thới, Quận 11, Tp. HCM
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): : 028 38663447 Fax: 028 38663449
- Loại thông tin công bố:  24 giờ;  72 giờ;  định kỳ  
 bất thường;  Theo yêu cầu
- Nội dung thông tin công bố: **Giải trình biến động KQKD Q2/2023.**
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/07/2023 tại đường dẫn [www.pnc.com.vn](http://www.pnc.com.vn) của công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:** Giải trình biến động KQKD Q2/2023.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu tại VPCT

**CÔNG TY CP VĂN HÓA PHƯƠNG NAM  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



**NGUYỄN HỮU HOẠT**

Số:58/CV/PNC-2023

V/v: Giải trình biến động KQKD Q1/2023 so cùng kỳ

TP.HCM ngày 28 tháng 07 năm 2023

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.  
 - SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH.**

- Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ báo cáo tài chính Quý 2 năm 2023 của Công ty CP Văn Hoá Phương Nam.

Công ty Cổ Phần Văn Hoá Phương Nam giải trình về nguyên nhân biến động kết quả kinh doanh Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2023 riêng và hợp nhất như sau:

➤ **Giải trình nguyên nhân biến động kết quả kinh doanh Quý 2/2023 (Riêng)**

CHỈ TIÊU	Quý 2/2023	Quý 2/2022	Tăng/giảm	Tỷ lệ
<b>Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ</b>	3.276.767.008	3.440.644.298	(163.877.290)	95%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	
<b>Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ</b>	3.276.767.008	3.440.644.298	(163.877.290)	95%
Giá vốn hàng bán	2.258.984.044	2.638.292.587	(379.308.543)	86%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	1.017.782.964	802.351.711	215.431.253	127%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.785.719.963	5.680.782	1.780.039.181	31434%
Chi phí tài chính	(5.221.290.663)	(2.835.746.686)	(2.385.543.977)	-84%
Trong đó: Chi phí lãi vay	-	-	-	
Chi phí bán hàng	-	-	-	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.690.130.194	1.127.134.244	562.995.950	150%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	6.334.663.396	2.516.644.935	3.818.018.461	252%
Thu nhập khác	440.820.000	150.000.000	290.820.000	294%
Chi phí khác	63.500.000	153.316.391	(89.816.391)	41%
<b>Lợi nhuận khác</b>	377.320.000	(3.316.391)	380.636.391	11477%
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	6.711.983.396	2.513.328.544	4.198.654.852	267%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.595.972.786	-		
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	5.116.010.610	2.513.328.544	2.602.682.066	204%

Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ trong Quý 2/2023 có biến động so với cùng kỳ chủ yếu là do

- Giá vốn hàng bán giảm do giảm chi phí thuê mặt bằng
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng do phát sinh các khoản lãi cho vay.
- Chi phí tài chính giảm do hoàn nhập dự phòng đầu tư tại các công ty con.
- Thu nhập khác tăng do phát sinh khoản hỗ trợ mặt bằng.

Từ các nguyên nhân trên làm biến động kết quả kinh doanh công ty mẹ trong Quý 2 năm 2023.

➤ Giải trình nguyên nhân biến động Kết quả kinh doanh Quý 2/2023 (hợp nhất):

CHỈ TIÊU	Quý 2/2023	Quý 2/2022	Tăng/giảm	Tỷ lệ
<b>Doanh thu cung cấp hàng hóa và dịch vụ</b>	<b>161.044.591.847</b>	<b>181.815.901.629</b>	<b>(20.771.309.782)</b>	89%
Các khoản giảm trừ doanh thu	2.068.937.831	1.524.100.828	<b>544.837.003</b>	136%
<b>Doanh thu thuần từ hàng hóa và dịch vụ</b>	<b>158.975.654.016</b>	<b>180.291.800.801</b>	<b>(21.316.146.785)</b>	88%
Giá vốn hàng bán	99.844.416.378	117.719.986.570	(17.875.570.192)	85%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>59.131.237.638</b>	<b>62.571.814.231</b>	<b>(3.440.576.593)</b>	95%
Doanh thu hoạt động tài chính	11.612.251.818	4.253.842.316	7.358.409.502	273%
Chi phí tài chính	389.328.000	-	389.328.000	-
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	-	-	-	-
<i>Lãi lỗ công ty liên kết</i>	-	-	-	-
Chi phí bán hàng	55.011.983.429	56.950.402.042	(1.938.418.613)	97%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.300.729.479	6.835.587.243	2.465.142.236	136%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>6.041.448.548</b>	<b>3.039.667.262</b>	<b>3.391.109.286</b>	199%
Thu nhập khác	4.185.191.576	523.194.784	3.661.996.792	800%
Chi phí khác	190.620.968	165.470.002	25.150.966	115%
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>3.994.570.608</b>	<b>357.724.782</b>	<b>3.636.845.826</b>	1117%
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>10.036.019.156</b>	<b>3.397.392.044</b>	<b>6.638.627.112</b>	295%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.921.853.618	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	41.411.731	(82.414.417)	123.826.148	150%
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>6.072.753.807</b>	<b>3.479.806.461</b>	<b>6.514.800.964</b>	175%

Lợi nhuận trước thuế Quý 2 năm 2023 có biến động so với cùng kỳ do các nguyên nhân chính như sau:

- Doanh thu tài chính tăng chủ yếu do phát sinh các khoản lãi cho vay.
- Thu nhập khác tăng chủ yếu là các khoản hỗ trợ của nhà cung cấp.

Từ các nguyên nhân trên làm biến động kết quả kinh doanh hợp nhất Quý 2 năm 2023.

Công ty Cổ Phần Văn hoá Phương Nam kính gửi đến quý cơ quan nội dung giải trình như trên.

Trân trọng.

CÔNG TY CP VĂN HÓA PHƯƠNG NAM  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



NGUYỄN HỮU HOẠT